

Bản án số: 08/2022/DS-ST

Ngày 10/8/2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Minh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Hạnh

+ Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2022/TLST-DS, ngày 05 tháng 01 năm 2022, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-DS, ngày 05 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/QĐST-DS ngày 28/7/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Thu H, sinh năm 1967 (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Đoàn Thị Bích T, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Ông Hoàng Thiên B, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Bình Nghĩa, xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn – Bà Võ Thị Thu H trình bày: Vào tháng 10/2019 Âm lịch bà Võ Thị Thu H có cho bà Đoàn Thị Bích T vay số tiền là 250.000.000 đồng, khoảng 10 ngày sau tiếp tục cho bà T vay số tiền 390.000.000 đồng. Tổng cộng bà T vay của bà H là 640.000.000 đồng. Lúc vay tiền thì bà T tự viết giấy vay tiền để làm bằng chứng, thỏa thuận lãi suất là 6%/tháng, bà T nói cho vay đỡ 10 ngày để đáo hạn Ngân hàng. Bà T vay để sử dụng vào mục đích gì thì bà H không biết, bà T là người trực tiếp nhận tiền. Lúc bà H đến

nhà đòi nợ nhiều lần thì có chồng của bà T là ông Hoàng Thiên B cũng có mặt và ông B cũng không có ý kiến gì. Từ đó đến nay, bà T chưa trả cho bà H đồng nào cả. Hiện nay, bà T còn nợ bà H số tiền 640.000.000 đồng gốc. Nay, Bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đoàn Thị Bích T và ông Hoàng Thiên B phải trả cho tôi số tiền 640.000.000 đồng tiền gốc, còn tiền lãi từ đó đến nay thì bà không yêu cầu. Ngoài ra Bà không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn – Bà Đoàn Thị Bích T trình bày tại bản tự khai ngày 02/3/2022:

Bà Đoàn Thị Bích T thừa nhận vào tháng 10/2018 có vay của bà Võ Thị Thu H số tiền 250.000.000 đồng, lãi suất 1.000.000 đồng thì tiền lãi 5.000 đồng/ngày. Tháng 11/2018 vay thêm số tiền 90.000.000 đồng, cứ 10 ngày trả 1 lần. Tháng 6/2019 vay thêm 260.000.000 đồng, tổng cộng vay của bà H là 600.000.000 đồng. Tháng 11/2019 bà T đã trả cho bà H số tiền 80.000.000 đồng. Mục đích vay tiền là để làm thanh long, trị bệnh, nguyện vọng của Bà là được trả góp dần. Đối với giấy vay tiền là do bà viết và bà cho rằng việc viết giấy này là do bà H bóp cổ bà và đánh bà tại Trung tâm y tế xã Bình Tân, Bà chỉ thừa nhận vay số tiền 600.000.000 đồng.

Bị đơn – Ông Hoàng Thiên B đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không trình bày ý kiến về nội dung khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn khẳng định bị đơn đã vay số tiền 640.000.000 đồng chứ không phải là 600.000.000 đồng như bị đơn trình bày. Vì, giấy viết mượn tiền là do bị đơn tự viết và bị đơn cũng chưa trả được đồng nào, nhưng bị đơn lại cho rằng đã trả được 80.000.000 đồng là không có cơ sở.

**Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:*

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Đồng thời đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 27, Điều 37 của luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Về số nợ: Buộc ông Hoàng Thiên B và bà Đoàn Thị Bích T phải liên đới trả cho bà Võ Thị Thu H số tiền 640.000.000 đồng.

Về lãi suất: Do nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét yêu cầu và ý kiến của các bên đương sự; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền vay là 640.000.000 đồng nên được xác định là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Nguyên đơn có đơn khởi kiện đối với bị đơn, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định.

[2]. Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 640.000.000 đồng, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào năm 2019 bà Đoàn Thị Bích T là vợ của ông Hoàng Thiên B có vay của bà Võ Thị Thu H số tiền 640.000.000 đồng, việc vay tiền được viết bằng giấy tay do bà T tự viết và ký tên. Tuy nhiên, bà T chỉ thừa nhận số tiền đã vay của bà H là 600.000.000 đồng và bà cho rằng đã trả cho bà H số tiền 80.000.000 đồng. HĐXX xét thấy, trong 02 giấy mượn tiền do bà T tự viết và có chữ ký của bà T, tất cả đều thể hiện số tiền mà bà T vay của bà H là 640.000.000 đồng, bà T cho rằng việc viết giấy này là do bà H bóp cổ và đánh bà tại Trung tâm y tế xã Bình Tân. Tuy nhiên, không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện bà T bị ép viết giấy vay tiền và số tiền bà T vay của bà H là 600.000.000 đồng; việc bà T cho rằng đã trả cho bà H số tiền 80.000.000 đồng, trong quá trình giải quyết, bà H không thừa nhận và không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện việc bà T đã trả cho bà H số tiền 80.000.000 đồng nên lời trình bày của bà T về vấn đề này là không có cơ sở.

Trong vụ án này, bà Đoàn Thị Bích T là người trực tiếp tham gia giao dịch với bà Võ Thị Thu H, bà T là người trực tiếp nhận tiền từ bà H, nhưng mục đích vay tiền là để làm thanh long phục vụ cho gia đình và trị bệnh cho bà T. Đây được xem là đáp ứng nhu cầu thiết yếu và cần thiết cho gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, ông Hoàng Thiên B và bà Đoàn Thị Bích T phải chịu trách nhiệm liên đới đối với khoản nợ 640.000.000 đồng này. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ nên được chấp nhận.

Đối với tiền lãi: Do nguyên đơn không yêu cầu tính lãi trong thời gian bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ nên HĐXX không xét.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 27, Điều 30, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Thu H.

1/ Về số nợ: Buộc ông Hoàng Thiên B và bà Đoàn Thị Bích T phải liên đới trả cho bà Võ Thị Thu H số tiền 640.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: Ông Hoàng Thiên B và bà Đoàn Thị Bích T phải chịu 29.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Võ Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.000.000 đồng theo biên lai thu số 0002139 ngày 05/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/8/2022); Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B.Bình;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- THADS huyện B.Bình;
- Dương sự;- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Minh Thọ